

Số: 2844 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-BXD ngày 29/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4844/TTr-SXD ngày 13/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính (sau đây gọi là TTHC) được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt 06 quy trình nội bộ,

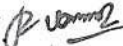
quy trình điện tử trong giải quyết TTHC lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để thiết lập quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trên Hệ thống theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ tục hành chính có số thứ tự 01, 02, 03, 04, 06, 10 tại Phần I (Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung), Phụ lục I (Danh mục thủ tục hành chính) và bãi bỏ các quy trình nội bộ, quy trình điện tử có số thứ tự 1, 2, 3, 4, 6, 10 tại Phụ lục II (Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính) kèm theo Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (Đ/c Hiền);
- PCVP UBND tỉnh (Đ/c Thiện);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Phúc). 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Phú Hiền

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 27/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.001322	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	- Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc; - Kiểm tra, đánh giá thực tế: 08 ngày; - Cấp Giấy chứng nhận: 02 ngày làm việc.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không có	- Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư đề phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
2	1.001296	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 02 ngày làm việc; - Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: 03 ngày làm việc.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không có	- Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	1.013105	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	- Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc; - Kiểm tra, đánh giá thực tế: 08 ngày; - Cấp Giấy chứng nhận: 02 ngày làm việc.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không có	- Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
4	1.013110	Cấp lại Giấy chứng nhận	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến	Không có	- Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	trong 02 ngày làm việc; - Trường hợp nộp qua bưu chính hoặc qua hệ thống trực tuyến: 02 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
5	1.005103	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn	- Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ: ngay trong ngày nhận được hồ sơ;	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi,	- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định, riêng	- Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy)	- Thời hạn kiểm tra, đánh giá xe: + Trường hợp kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: ngay khi nhận được hồ sơ đầy đủ, xe không bị từ chối kiểm định. + Trường hợp kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: trường hợp hồ sơ đầy đủ, xe không bị từ chối kiểm định, tiến hành kiểm tra, đánh giá xe theo lịch hẹn. - Thời hạn trả kết quả: + Trường hợp kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: ngay	phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC	đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			sau khi kết thúc việc kiểm tra, đánh giá; + Trường hợp kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: 02 ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra.		ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới; - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới; - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
6	1.013097	Cấp lại giấy chứng nhận cải tạo	- Trường hợp Giấy chứng nhận cải tạo bị mất, hỏng, sai thông tin: trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ lưu trữ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An);	- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương):	- Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			tại cơ sở đăng kiểm; trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm khác. - Trường hợp giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo có thời hạn theo các quy định của pháp luật: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ và kết quả kiểm tra, đánh giá xe thực tế đạt yêu cầu.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới; - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành;

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới; - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**
(Kèm theo Quyết định số 2811 /QĐ-UBND ngày 25/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới (1.001322)

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định).	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ theo quy định, số hóa vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Phòng Quản lý vận tải.	04 giờ	Một phần
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải	- Thông báo thời gian kiểm tra, đánh giá thực tế đơn vị đăng kiểm; tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế. Lập Biên bản đánh giá;	88 giờ	

		- Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.		
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Xem xét, xác nhận kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Xây dựng	Lấy số, phát hành văn bản; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả giải quyết TTHC.	Không tính thời gian	
Thời gian thực hiện: 104 giờ (13 ngày làm việc)				

2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới (1.001296)

2.1. Trường hợp: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới do Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng, thay đổi thông tin địa giới hành chính; cơ sở đăng kiểm xe cơ giới giảm số lượng dây chuyền kiểm định so với nội dung đã được chứng nhận nhưng các dây chuyền kiểm định còn lại vẫn đảm bảo điều kiện hoạt động

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>).	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ theo quy định, số hóa vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Phòng Quản lý vận tải.	02 giờ	Một phần
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.	10 giờ	

Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Xem xét, xác nhận kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Xây dựng	Lấy số, phát hành văn bản; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả giải quyết TTHC.	Không tính thời gian	
Thời gian thực hiện: 24 giờ (03 ngày làm việc)				

2.2. Trường hợp: Cấp lại do cơ sở đăng kiểm xe cơ giới thay đổi vị trí (địa điểm); tăng thêm số lượng dây chuyền kiểm định; thay đổi loại dây chuyền kiểm định; thay đổi thiết bị kiểm tra làm thay đổi loại phương tiện được kiểm định; bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.	04 giờ	Một phần

	chính công xã, phường (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định).	+ Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ theo quy định, số hóa vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Phòng Quản lý vận tải.		
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải	- Thẩm định hồ sơ. Thực hiện kiểm tra, đánh giá nội dung thay đổi; - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.	88 giờ	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Xem xét, xác nhận kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Xây dựng	Lấy số, phát hành văn bản; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả giải quyết TTHC.	Không tính thời gian	
Thời gian thực hiện: 104 giờ (13 ngày làm việc)				

3. Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy (1.013105)

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định).	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ theo quy định, số hóa vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Phòng Quản lý vận tải.	04 giờ	Một phần
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải	- Thông báo thời gian kiểm tra, đánh giá thực tế; tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế. Lập Biên bản đánh giá; - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.	88 giờ	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Xem xét, xác nhận kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	

Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Xây dựng	Lấy số, phát hành văn bản; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả giải quyết TTHC.	Không tính thời gian	
Thời gian thực hiện: 104 giờ (13 ngày làm việc)				

4. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy (1.013110)

4.1. Trường hợp: Cấp lại do giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy bị mất, bị hỏng, thay đổi thông tin địa giới hành chính

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (trường hợp tiếp nhận hồ sơ)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ theo quy định, số hóa vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục	02 giờ	Một phần

	<i>không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định).</i>	hành chính theo quy định, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Phòng Quản lý vận tải.		
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải	Thẩm định hồ sơ. Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.	08 giờ	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Xem xét, xác nhận kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Xây dựng	Lấy số, phát hành văn bản; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.	02 giờ	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả giải quyết TTHC.	Không tính thời gian	
Thời gian thực hiện: 16 giờ (02 ngày làm việc)				

4.2. Trường hợp: Cấp lại cơ sở kiểm định khí thải thay đổi vị trí (địa điểm); tăng thêm số lượng thiết bị kiểm tra; bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>).	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ theo quy định, số hóa vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Phòng Quản lý vận tải.	04 giờ	Một phần
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải	- Thông báo thời gian kiểm tra, đánh giá thực tế; tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế. Lập Biên bản đánh giá; - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.	88 giờ	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Xem xét, xác nhận kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	

Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Xây dựng	Lấy số, phát hành văn bản; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả giải quyết TTHC.	Không tính thời gian	
Thời gian thực hiện: 104 giờ (13 ngày làm việc)				

5. Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy) (1.005103)

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Ghi chú (Cơ sở ĐK)
Bước 1	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách tiếp nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, tiếp nhận kiểm tra hồ sơ; - Phô tô đối với các loại giấy tờ cần lưu trữ.	0,5 giờ	
Bước 2	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách máy tính	- Tra cứu hồ sơ, đối chiếu hồ sơ với dữ liệu trên chương trình quản lý kiểm định, chương trình tra cứu từ xa của Cục Đăng kiểm Việt Nam, tra cứu cảnh báo trên trang web Cục Đăng kiểm Việt Nam, Cục Cảnh sát giao thông; - Đăng ký phương tiện lên chương trình kiểm định.	0,5 giờ	

Bước 3	Đăng kiểm viên phụ trách bộ phận kiểm định	- Thực hiện kiểm định đánh giá phương tiện cơ giới theo quy định; - Ghi nhận kết quả kiểm định.	01 giờ	
Bước 4	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách máy tính	- Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ đầy đủ, thực hiện in Giấy chứng nhận và tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ.	0,5 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo đơn vị đăng kiểm	Kiểm tra soát xét và ký đóng dấu Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ.	0,5 giờ	
Bước 6	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách thu phí	- Thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận và Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ theo quy định; - Cho chủ phương tiện hoặc đại diện chủ phương tiện ký tên vào sổ cấp phát Giấy chứng nhận.	0,5 giờ	
Bước 7	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách lưu trữ hồ sơ và dán tem	- Phô tô lưu trữ các giấy tờ theo quy định; - Tiến hành dán và phát Giấy chứng nhận hoặc tem kiểm định thay thế cho chủ phương tiện hoặc người đại diện chủ phương tiện.	0,5 giờ	
Thời gian thực hiện: 04 giờ (Trong ngày làm việc)				

6. Cấp lại Giấy chứng nhận cải tạo (1.013097)

6.1 Trường hợp phương tiện cơ giới có hồ sơ lưu trữ tại đơn vị đăng kiểm

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Ghi chú (Cơ sở ĐK)
Bước 1	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách tiếp nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, tiếp nhận kiểm tra hồ sơ; - Phô tô đối với các loại giấy tờ cần lưu trữ.	0,5 giờ	
Bước 2	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách máy tính	Tra cứu hồ sơ, đối chiếu hồ sơ với dữ liệu trên chương trình quản lý kiểm định, chương trình tra cứu từ xa của Cục Đăng kiểm Việt Nam, tra cứu cảnh báo trên trang web Cục Đăng kiểm Việt Nam, Cục Cảnh sát giao thông.	0,5 giờ	
Bước 3	Phụ trách bộ phận kiểm định, đăng kiểm viên được phân công nhiệm vụ nghiệm thu xe cơ giới cải tạo	- Cơ sở đăng kiểm tiến hành kiểm tra đối chiếu các thông số kỹ thuật của xe cơ giới thực tế với Giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo; - Thực hiện quy trình nghiệm thu lại đối với phương tiện thuộc diện phải thực hiện nghiệm thu lại theo quy định.	05 giờ	
Bước 4	Đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ phụ trách máy tính	Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ đầy đủ, thực hiện in Giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo.	0,5 giờ	

Bước 5	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách thu phí	- Thu giá dịch vụ nghiệm thu cải tạo theo quy định (đối với xe cơ giới thuộc diện phải kiểm tra nghiệm thu lại); - Cho chủ phương tiện hoặc đại diện chủ phương tiện ký tên vào sổ cấp phát Giấy chứng nhận.	0,5 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo đơn vị đăng kiểm	Kiểm tra soát xét và ký tên đóng dấu lên Giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo.	0,5 giờ	
Bước 7	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách lưu trữ hồ sơ và dán tem	Phô tô lưu trữ các giấy tờ theo quy định.	0,5 giờ	
Thời gian thực hiện: 08 giờ (Trong ngày làm việc)				

6.2 Trường hợp phương tiện cơ giới có hồ sơ lưu trữ tại đơn vị đăng kiểm khác

Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Ghi chú (Cơ sở ĐK)
Bước 1	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách tiếp nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, tiếp nhận kiểm tra hồ sơ; - Phô tô đối với các loại giấy tờ cần lưu trữ.	0,5 giờ	
Bước 2	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách máy tính	Tra cứu hồ sơ, đối chiếu hồ sơ với dữ liệu trên chương trình quản lý kiểm định, chương trình tra cứu từ xa của Cục Đăng	0,5 giờ	



		kiểm Việt Nam, tra cứu cảnh báo trên trang web Cục Đăng kiểm Việt Nam.		
Bước 3	Phụ trách bộ phận kiểm định, đăng kiểm viên được phân công nhiệm vụ nghiệm thu xe cơ giới cải tạo	- Cơ sở đăng kiểm tiến hành kiểm tra đối chiếu các thông số kỹ thuật của xe cơ giới thực tế với Giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo; - Thực hiện quy trình nghiệm thu lại đối với phương tiện thuộc diện phải thực hiện nghiệm thu lại theo quy định.	09 giờ	
Bước 4	Đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ phụ trách máy tính	Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ đầy đủ, thực hiện in Giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo.	0,5 giờ	
Bước 5	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách thu phí	- Thu giá dịch vụ nghiệm thu cải tạo theo quy định (đối với xe cơ giới thuộc diện phải kiểm tra nghiệm thu lại); - Cho chủ phương tiện hoặc đại diện chủ phương tiện ký tên vào sổ cấp phát Giấy chứng nhận.	0,5 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo đơn vị đăng kiểm	Kiểm tra soát xét và ký tên đóng dấu lên Giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo.	0,5 giờ	
Bước 7	Nhân viên nghiệp vụ phụ trách lưu trữ hồ sơ và dán tem	Phô tô lưu trữ các giấy tờ theo quy định.	0,5 giờ	
Thời gian thực hiện: 12 giờ (1,5 ngày làm việc)				